

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ
CỦA QUỸ ĐẦU TƯ TĂNG TRƯỞNG ACB - ACBGF**
Tháng 09 năm 2012

1. Tên Công ty quản lý quỹ:	CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN QUẢN LÝ QUỸ ACB
2. Tên Ngân hàng giám sát:	NGÂN HÀNG TNHH MỘT THÀNH VIÊN STANDARD CHARTERED (VIỆT NAM)
3. Tên Quỹ:	QUỸ ĐẦU TƯ TĂNG TRƯỞNG ACB - ACBGF
4. Ngày lập báo cáo:	Ngày 03 tháng 10 năm 2012
5. Loại báo cáo:	Báo cáo tài chính tháng 09/2012

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã Số	Năm báo cáo (Năm 2012)		Năm trước năm báo cáo (Năm 2011)	
		Số phát sinh kỳ báo cáo (Tháng 09/2012)	Lũy kế từ đầu năm 2012 đến cuối kỳ báo cáo	Số phát sinh kỳ này năm trước (Tháng 09/2011)	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này năm trước
A Xác định KQHD đã thực hiện					
I. Thu nhập từ hoạt động đầu tư đã thực hiện	10	2 636 926 860	27 431 896 549	2 880 729 383	9 010 383 424
1. Cổ tức được nhận	11				
2. Lãi trái phiếu được nhận	12				
3. Lãi tiền gửi được nhận	13	664 727 529	7 510 289 921	2 880 729 383	9 010 383 424
4. Thu nhập bán chứng khoán	14				
5. Các khoản thu nhập khác	18	1 972 199 331	19 921 606 628		
II. Chi phí	30	138 928 647	1 190 304 875	120 312 235	372 995 791
1. Phí quản lý quỹ	31	117 862 039	1 020 056 504	103 682 358	320 922 370
2. Phí lưu ký, giám sát	32	18 895 208	163 246 321	16 589 177	49 211 045
2.1 Phí lưu ký tại Ngân Hàng giám sát		18 857 926	163 209 039	16 589 177	49 211 045
2.2 Phí lưu ký tại TTLKCK Việt Nam		37 282	37 282		
3. Chi phí họp, đại hội	33				
4. Chi phí kiểm toán	34		3 409 450		
5. Chi phí tư vấn định giá	35				
6. Các loại chi phí khác	38	2 171 400	3 592 600	40 700	2 862 376
III. Kết quả hoạt động ròng đã thực hiện được phân phối trong kỳ	50	2 497 998 213	26 241 591 674	2 760 417 148	8 637 387 633
B Xác định kết quả chưa thực hiện					
I. Thu nhập	60		2 581 040		
1 Thu nhập đánh giá các khoản đầu tư chứng khoán	61		2 581 040		
2 Thu nhập chênh lệch tỷ giá hối đoái đánh giá lại cuối kỳ	62				
II. Chi phí	70	324,700,000	809,067,753		
1 Chênh lệch lỗ đánh giá các khoản đầu tư	71	324,700,000	809,067,753		
2 Chênh lệch lỗ tỷ giá hối đoái đánh giá lại cuối kỳ	72				
III. Kết quả hoạt động chưa thực hiện cuối kỳ	80	(324,700,000)	(806,486,713)		
C. Tổng lợi nhuận ròng		2 173 298 213	25 435 104 961	2 760 417 148	8 637 387 633

Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)
Trưởng phòng Nghiệp vụ Chứng khoán



Ngày 03 tháng 10 năm 2012
Công ty TNHH MTV Quản lý Quỹ ACB
Kế toán trưởng Tổng giám đốc

(Signature)

Phạm Trâm Như Nguyễn



Nguyễn Minh Tuấn

BÁO CÁO TÀI SẢN CỦA QUỸ ĐẦU TƯ TĂNG TRƯỞNG ACB - ACBGF

Tại ngày 30 tháng 09 năm 2012

- | | |
|-----------------------------|---|
| 1. Tên Công ty quản lý quỹ: | CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN QUẢN LÝ QUỸ ACB |
| 2. Tên Ngân hàng giám sát: | NGÂN HÀNG TNHH MỘT THÀNH VIÊN STANDARD CHARTERED (VIỆT NAM) |
| 3. Tên Quỹ: | QUỸ ĐẦU TƯ TĂNG TRƯỞNG ACB - ACBGF |
| 4. Ngày lập báo cáo: | Ngày 03 tháng 10 năm 2012 |
| 5. Loại báo cáo: | Báo cáo tài chính tháng 09/2012 |

Đơn vị tính: VND

Stt	Chỉ tiêu	Kỳ báo cáo (30/09/2012)	Kỳ trước (31/08/2012)	Chênh lệch kỳ báo cáo so với kỳ trước
1	Tiền	127 344 068 583	546 543 850	126,797,524,733
1.1	Tiền gửi không kỳ hạn	844 068 583	546 543 850	297,524,733
1.2	Tiền gửi có kỳ hạn	126 500 000 000		126,500,000,000
2	Các khoản đầu tư	153 783 200 000	262 355 328 038	(108,572,128,038)
2.1	Trái phiếu			
2.2	Cổ phiếu	1 783 200 000	2 107 900 000	(324,700,000)
2.2.1	Cổ phiếu niêm yết	1 783 200 000	2 107 900 000	(324,700,000)
2.2.2	Cổ phiếu chưa niêm yết			
2.3	Đầu tư khác	152 000 000 000	260 247 428 038	(108,247,428,038)
2.3.1	Tiền gửi kỳ hạn trên 90 ngày	152 000 000 000	260 247 428 038	(108,247,428,038)
3	Cổ tức được nhận			
4	Lãi được nhận	1 741 625 000	17 949 407 297	(16,207,782,297)
4.1	Lãi được nhận từ TK TGCKH	664 125 000		664,125,000
4.2	Lãi được nhận từ đầu tư khác	1 077 500 000	17 949 407 297	(16,871,907,297)
5	Tiền bán chứng khoán phải thu			
6	Các khoản phải thu khác			
7	Các tài sản khác			
	TỔNG TÀI SẢN	282 868 893 583	280 851 279 185	2,017,614,398
8	Tiền phải thanh toán mua chứng khoán		156 734 750	(156,734,750)
9	Các khoản phải trả khác	136 719 965	135 669 030	1,050,935
	Phí giám sát phải trả cho NH giám sát	18 857 926	18 712 970	144,956
	Phải trả cho công ty quản lý quỹ	117 862 039	116 956 060	905,979
	Phải trả khác			
	TỔNG NỢ	136 719 965	292 403 780	(155,683,815)
10	Giá trị tài sản ròng của quỹ	282 732 173 618	280 558 875 405	2,173,298,213
11	Tỷ lệ Tổng nợ/ TSR của quỹ	0.05%	0.10%	(0.05%)
12	Tổng số đơn vị quỹ (*)	24 008 000	24 008 000	
13	Giá trị của một đơn vị quỹ (*)	11 777	11 686	91

Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)
Phòng Nghiệp vụ Chứng khoán



Lê Sĩ Hoàng

Ngày 03 tháng 10 năm 2012
Công ty TNHH MTV Quản lý Quỹ ACB
Kế toán trưởng

Kế toán trưởng

(Signature)

Phạm Trâm Như Nguyễn



Nguyễn Minh Tuấn

BÁO CÁO THAY ĐỔI GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG CỦA QUỸ ĐẦU TƯ TĂNG TRƯỞNG ACB - ACBGF

Tháng 09 năm 2012

1. Tên Công ty quản lý quỹ: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN QUẢN LÝ QUỸ ACB
2. Tên Ngân hàng giám sát: NGÂN HÀNG TNHH MỘT THÀNH VIÊN STANDARD CHARTERED (VIỆT NAM)
3. Tên Quỹ: QUỸ ĐẦU TƯ TĂNG TRƯỞNG ACB - ACBGF
4. Ngày lập báo cáo: Ngày 03 tháng 10 năm 2012
5. Loại báo cáo: Báo cáo tài chính tháng 09/2012

Đơn vị tính: VND

Stt	Chỉ tiêu	Kỳ báo cáo (Tháng 09/2012)	Kỳ trước (Tháng 08/2012)
I.	Giá trị tài sản ròng đầu kỳ	280 558 875 405	278 050 507 660
II.	Thay đổi giá trị tài sản ròng trong kỳ	2 173 298 213	2 508 367 745
	Trong đó:		
	Thay đổi giá trị tài sản ròng do phát hành chứng chỉ quỹ ra công chúng		
1.	Thay đổi giá trị tài sản ròng do các hoạt động liên quan đến đầu tư của Quỹ trong kỳ	2 173 298 213	2 508 367 745
2.	Thay đổi giá trị tài sản ròng do việc phân phối thu nhập của Quỹ cho các nhà đầu tư trong kỳ		
III.	Giá trị tài sản ròng cuối kỳ	282 732 173 618	280 558 875 405
IV.	Giá trị tài sản ròng trên một chứng chỉ quỹ	11 777	11 686

Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)
Trưởng phòng Nghiệp vụ Chứng khoán



Lê Sỹ Hoàng

Ngày 03 tháng 10 năm 2012
Công ty TNHH MTV Quản lý Quỹ ACB
Kế toán trưởng Tổng giám đốc

(Signature)

Phạm Trâm Như Nguyễn



Nguyễn Minh Tuấn